



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF FORT WORTH, TEXAS

ODP # _____

(if known)

DATE FILED 1 EB - 29 - 90

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN - VAN - LANG	M	MYTHO, VIETNAM / 26-10-36	BROTHER	17B LYTHUONG-KIET PHUONG 2
HOANG - KIM - THOA	F	BAYNEN, VIETNAM / 15-04-43	SISTER-IN-LAW	THIHA BENTRE, S VIETNAM
NGUYEN - THI - ANH - THU	F	SAIGON, VIETNAM / 15-02-72	NICE	- SAME ABOVE -

SECTION II:

Your name NGUYEN - VAN - LANG

(and A/K/A)

Date of birth 21 - 20 - 43 Sex M

Place of birth _____

(Include Country) BENTRE VIETNAM

Current address _____

FORT WORTH, TX 76115

Phone Number (home) _____

(work) _____

Country of first asylum MALAYSIA

Date you arrived in the U.S. 6-19-86

Social Security Number _____

Agency through which you came to the United States _____

Alien Number (if applicable) _____

A 27-821-857

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(X) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain): _____

Your Original Case Number:

LIR 5 D B - 60298

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes X No. If yes, date submitted: _____

and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN - VAN - LANG	10-26-1936	BROTHER	17B LY THUONG-KIET PHUONG 2 -
	MYTHO VIETNAM		THIHA BENTRE -
			SOUTH VIETNAM

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant) N/A

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: Last Title/Grade:
Name/Position of Supervisor:

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: N/A

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation
Last Title/Grade: Name/Position of Supervisor:

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975): SERVICE DEPUTY CHIEF OF CONSTRUCTION
Ministry or Military Unit: ENGINEER/AVN Last Title/Grade: LIEUTENANT - SERVICE # 56A148066
Name/Position of Supervisor:

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date: From 05/75 to 07-80

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP: N/A

School: Location:
Type of Degree or Certificate:
Date Employment or Training: from (month/year) to (month/year)

ASIAN AMERICANS N/A

Single ☐ Married ☐ Male ☐ Female ☐
Full Name of the Mother: Address:
Full Name of the U.S. Citizen Father:
His current address:

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/
ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

HUYNH - KIM - THOA

4-15-43

WIFE

NGUYEN THI ANH - THU

2-15-72

DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Tran Nguyen
Your Signature

Subscribed and sworn to me before this 10 day
of April, 1990

Stamp or Seal of Notary



NGUYEN THI-HOA LE, Notary Public
In and for the State of Texas
My Commission Expires 06-14-90

Nguyen Thi-Hwa
Signature of Notary Public
My commission expires:

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

HOA LE
Print Name Legibly

Hwa
Signature

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH BEN-TRÉ

Số: 635 /KT (UB) KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

LỆNH THA

Tôi Trịnh Văn Lân

Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Căn cứ quyết định miễn tố số ngày tháng năm

đối với bị can Nguyễn Văn Lân.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành: Căn tôi phụ tá trưởng ty kiến thiết,

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Văn Lân

Bí danh

Sinh ngày tháng năm 1936.

Sinh quán Ben Tré

Trú quán Xã Mỹ Thạnh An, Ben Tré

Nghề nghiệp khí về địa phương quan chế 12 tháng.

Ông giám thị trại tạm giam

Tỉnh Ben Tré

phản kháng bị nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND

Tỉnh Ben Tré

khí về các các nghe:

đề tướng.

Chụp ảnh, khắc dấu, nhà in
sửa chữa đồ điện, tạp hóa
giải khát, rạp hát, cắt tóc
đầy học, ban thuốc, chữa
bệnh. Nền lao động sản xuất.

Ngày 21 tháng 7 năm 1947

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BEN-TRÉ

P. CHỦ TỊCH.

NƠI NHẬN

Ông viện trưởng VKSND để biết

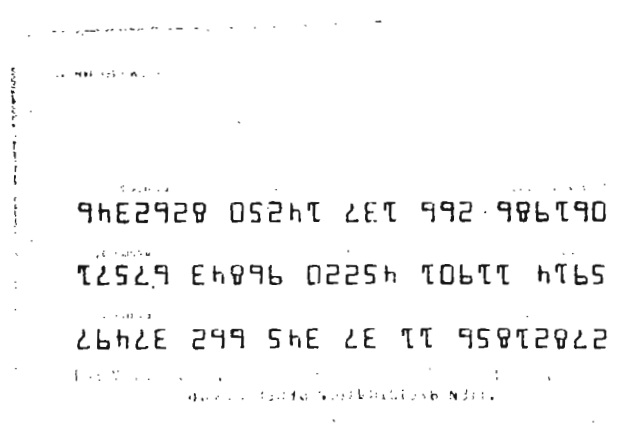
để báo cáo

Ông Giám thị trại tạm giam để biết

để biết

Đường khí về trình với biết

Lưu hồ sơ



2642E 299 54E 2E TT 95872822

FORT WORTH - 4-12-90

Tính gửi,

Bà Khuê - Minh - Thọ,

Họ và Tên : LANG - VĂN - NGUYỄN

ĐỊA CHỈ :

FORT WORTH, TX 76115.

DIỆN - THOẠI (NHÀ) :

Chưa Bà,

Được biết Bà giúp đỡ cái từ nhân chính
tại căn ở lại Việt Nam - được tính củ tại
Hoa Kỳ bằng cách thêm tên vào danh sách
của Hội CTNCT VN và chuyển đến Bộ Ngoại
- Giao Hoa Kỳ để nhờ can thiệp.

Nhờ Bà vui lòng - can thiệp cho Anh
Quot từ tên Nguyễn - Văn - Lân là cựu
quân - nhân với đơn vị - sau cũng được biết
phải làm : Phó Ty Viên - Thiet tỉnh Bến Tre

Hình kèm theo thư này là 1 Affidavit of
Relationship và 1 giấy ra trại.

Nếu cần giấy tờ gì để bổ túc thêm
xin Bà vui lòng - cho biết.

Trân trọng cảm ơn,

Lang Nguyen



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN LAN
Last Middle First

Current Address: 17 B LY THUONG KIET, PHUONG 2 - THI XA BENTRE, TINH BENTRE
SOUTH VIETNAM

Date of Birth: 10-26-1936 Place of Birth: MYTHO - VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT (DEPUTY CHIEF OF CONSTRUCTION)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-75 To 07-80
Years: 5 Months: 2 Days: 1

3. SPONSOR'S NAME: LANG VAN NGUYEN
Name
FORT WORTH, TX 76115
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>LANG, VAN NGUYEN</u>	<u>BROTHER</u>
<u>FORT WORTH, TX 76115</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV #: _____
VEWL #: _____
I-171 #: Y NO
EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN LAN
Last Middle First

Current Address: 17B LY THUONG KIET, PHUONG 2 - THUA BENTRE, TINH BENTRE - SOUTH VIETNAM

Date of Birth: 10 - 26 - 36 Place of Birth: MY THO VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT - DEPUTY CHIEF OF CONSTRUCTION
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-75 To 07 80
Years: 5 Months: 2 Days: 1

3. SPONSOR'S NAME: LANG VAN NGUYEN
Name
FORT WORTH, TX 76115 - (PN)
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>LANG VAN NGUYEN</u>	<u>FATHER</u>
<u>FORT WORTH, TX 76115</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH BEN-TRÉ

Số 635/KTUBKĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỆNH THA

Tôi

Trần Văn Ho

Chức vụ: Phó Chủ tịch

Căn cứ quyết định miễn chức

ngày 31 tháng 1 năm 1936

đối với bị can Nguyễn Văn Lan

Căn cứ vào pháp luật hiện hành

Căn tôi phụ tá trưởng ty kiến
thiết,

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Văn Lan

Bi danh

Sinh ngày 1 tháng 1 năm 1936

năm 1936

Sinh quán Ben Tre

Trú quán Xã Mỹ Thanh An, Ben Tre

Nghề nghiệp khi về địa phương quan chế 12 tháng

Ông giám thị trại tạm giam

Tỉnh Ben Tre

Ông giám thị trại tạm giam

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND

Tỉnh Ben Tre

Khi về các các nghe

để tương

Ngày 21 tháng 7 năm 1936

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BEN-TRÉ

V. CHU TỊCH.

NƠI NHẬN

Ông viện trưởng VKSND

để báo cáo

Ông Giám thị trại tạm giam

để báo cáo

Đương sự khi về trình với

biết

Lưu hồ sơ

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH BEN-TRÉ

Số 635/KTUBKĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỆNH THA

Tôi Trần Văn Ho

Chủ tịch

Căn cứ quyết định miễn tố

ngày 15 tháng 12 năm 1936

đối với bị can Nguyễn-văn-Lân

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

Căn tôi phụ tá trưởng ty kiến
thiết,

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn-văn-Lân

Bí danh

Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1936

năm 1936

Sinh quán Ben-Tré

Trú quán Xã Mỹ-Thành-An, Ben-Tré

Nghề nghiệp khí vũ địa phương quan chế 12 tháng

Ông giám thị trại tạm giam

Tỉnh Ben-Tré

Ông giám thị trại tạm giam

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND

Tỉnh Ben-Tré

Khi về các các nghe

đề tường

Ngày 21 tháng 7 năm 1940

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BEN-TRÉ

V. CHU TỊCH.

Chụp ảnh, khắc dấu, nhà in
sua chửa đồ điện, tạp hóa
giải khát, rạp hát, cắt tóc
đay hột, banthuop, chửa
bệnh, Nén lao động sản xuất.

NƠI NHẬN

Ông viện trưởng VKSND

đề biết

đề báo cáo

Ông Giám thị trại tạm giam

đề biết

Đương sự khí vũ trính với

biết

Lưu hồ sơ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

IC MINH THO
JYEN THI HANH
JYEN QUYNH GIAO
JYEN VAN GIOI
JYEN XUAN LAM
J LOWMAN
N KIM DUNG
N THI PHUONG

Hội Chấp Hành T.U. Executive Board

IC MINH THO
resident
JYEN QUYNH GIAO
Vice-President
N KIM DUNG
Vice-President
JYEN VAN GIOI
Secretary General
N THI PHUONG
Deputy Secretary
JYEN THI HANH
Treasurer

Văn Đoàn Visitory Committee

J LOWMAN
JYEN XUAN LAM

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYEN - VAN - LANG
Địa chỉ: FORT WORTH TX 76115
Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____
Tên tù nhân chính trị: NGUYEN - VAN - LANG
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vở, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

LANG V. NGUYEN OR CAM DO NGUYEN

FORT WORTH, TX 76115

05-20 1990

Pay to the Order of HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT NAM \$ 12.00
twelve + 00/100 Dollars

NCNB

NCNB Texas National Bank
South Fort Worth Banking Center 484
Fort Worth, Texas 76115

REWARD PLUS

For

Lang Nguyen



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

ĐC MINH THƠ
VĂN THỊ HẠNH
VĂN QUỲNH GIAO
VĂN VĂN GIỚI
VĂN XUÂN LÂN
PLOWMAN
N KIM DUNG
N THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Chủ Nhiệm Executive Board

ĐC MINH THƠ
President
VĂN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
N KIM DUNG
2nd Vice-President
VĂN VĂN GIỚI
Secretary General
N THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
VĂN THỊ HẠNH
Treasurer

Vấn Đoàn Visitory Committee

PLOWMAN
VĂN XUÂN LÂN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN - VĂN - LÂN
Địa chỉ: FORT WORTH TX 76115

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN - VĂN - LÂN
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

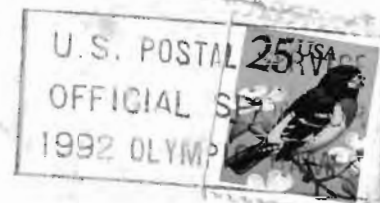
Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tục, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

FM: LANG - VAN - NGUYEN

FOOT WORTH. TX 76115



APR 2 . 1990

TO :

MRS: KHUC MINH THO

Hoi GDTN CT/VN

PO BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205-0635

98 107



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

TRẦN MINH THO
TRẦN THỊ HẠNH
TRẦN QUỲNH GIAO
TRẦN VĂN CỎI
TRẦN XUÂN LAN
D. LOWMAN
N. KIM DUNG
N. THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Hội Chấp Hành T.U. Executive Board

TRẦN MINH THO
President
TRẦN QUỲNH GIAO
Vice-President
N. KIM DUNG
Vice-President
TRẦN VĂN CỎI
Secretary General
N. THỊ PHƯƠNG
Society Secretary
TRẦN THỊ HẠNH
Treasurer

Văn Đoàn Visitory Committee

D. LOWMAN
TRẦN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYEN - VAN - LANG
Địa chỉ: Fort Worth TX 76115
Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____
Tên tù nhân chính trị: NGUYEN - VAN - LAN
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngàn phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF FORT WORTH, TEXAS

ODP # _____

(If known)

DATE FILED 1EB - 09 - 90

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN - VAN - LANG	M	MYTHO, VIETNAM / 26-10-36	BROTHER	17B LY THUONG KIET PHUONG 2
NGUYEN - KIM - THOA	F	BAY VIEH, VIETNAM / 15-01-43	SISTER-IN-LAW	THUA BENTRE, S VIETNAM
NGUYEN - THI - ANH - THU	F	SAIGON, VIETNAM / 15-02-72	DAUGHTER	- SAME ABOVE -

SECTION II:

Your name NGUYEN VAN - LANG

(and A/K/A)

Date of birth 21 - 10 - 43 Sex M

Place of birth

(Include Country) BENTRE VIETNAM

Current address

FORT WORTH, TX 76115

U.S.A.

Phone Number (home)

(work)

Country of first asylum MALAYSIA

Date you arrived in the U.S. 6 - 14 - 80

Social Security Number

Agency through which you came to the United States

Allen Number (if applicable)

A 27 - 821 - 857

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

☐ U.S. Citizen

☒ Permanent Resident

☐ Refugee

☐ Asylee

☐ Other (Please Explain):

Your Original Case Number:

LIRS P B - 60298

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes ☒ No. If yes, date submitted:

and date approved:

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (If any)	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN VAN - LANG	10-26-1936 MYTHO VIETNAM	BROTHER	17B LY THUONG KIET PHUONG 2 - THUA BENTRE SOUTH VIETNAM

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant), NA

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: NA

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975): SERVICE DEPUTY CHIEF OF CONSTRUCTION
Ministry or Military Unit: ENGINEER/AVN Last Title/Grade: LIEUTENANT - SERVICE # 564148066
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: From 05/75 to 07-80

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP: NA

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS NA

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/
ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

HUYNH - MINH - THOA
NGUYEN THI ANH - THU

4-15-43

WIFE

2-15-72

DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Nguyen Thi Hoa
Your Signature

Stamp or Seal of Notary



NGUYEN THI-HOA LE, Notary Public
In and for the State of Texas
My Commission Expires 06-14-90

Subscribed and sworn to me before this 10 day
of April, 1990

Nguyen Thi Hoa
Signature of Notary Public
My commission expires: _____

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

HOA LE
Print Name Legibly

Nguyen Thi Hoa
Signature



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF FORT WORTH, TEXAS

ODP # _____

(if known)

DATE FILED FEB - 29 - 90

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (if known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN - VAN - LANG	M	MYTHO, VIETNAM / 26-10-36	BROTHER	17B LY THUONG-KIET STREET 2
NGUYEN - KIM - THOA	F	BAY VIEH, VIETNAM / 15-01-43	SISTER-IN-LAW	THUA BENTRE, S VIETNAM
NGUYEN - THI - ANH - THU	F	SAIGON, VIETNAM / 15-02-72	DAUGHTER	- SAME ABOVE -

SECTION II:

Your name NGUYEN VAN-LANG

(and A/K/A)

Date of birth 21-10-43 Sex M

Place of birth

(Include Country) BENTRE VIETNAM

Current address

FORT WORTH, TX 76115

U.S.A.

Phone Number (home)

(work)

Country of first asylum MALAYSIA

Date you arrived in the U.S. 6-19-80

Social Security Number

Agency through which you came to the United States CALVARY LUTHERAN CHURCH

Alien Number (if applicable)

A-27-821-857

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(X) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain):

Your Original Case Number:

LIRS P B - 60298

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes X No. If yes, date submitted: _____
and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN VAN-LANG	10-26-1936	BROTHER	17B LY THUONG-KIET STREET 2 -
	MYTHO VIETNAM		THUA BENTRE -
			SOUTH VIETNAM

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant) NA

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: NA

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: ENGINEER/AVN Last Title/Grade: SERVICE DEPUTY CHIEF OF CONSTRUCTION
Name/Position of Supervisor: LIEUTENANT - SERVICE # 56414806

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ Date: From 05/75 to 07-80

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP: NA

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS NA

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/
ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

HUYNH - MINH - THOA

4-15-43

WIFE

NGUYEN THI ANH - THU

2-15-72

DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Nguyen Thi Hoa
Your Signature

Stamp or Seal of Notary



NGUYEN THI-HOA LE, Notary Public
in and for the State of Texas
My Commission Expires 06-14-90

Subscribed and sworn to me before this 10 day
of April, 1990

Nguyen Thi Hoa
Signature of Notary Public
My commission expires: _____

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

HOA LE
Print Name Legibly

Hwa
Signature

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

ĐÌNH TƯỚNG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

làng ĐIỀU HÒA (HYTHO)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)



1936

1502

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM
(Année)

SỐ HIỆU
(Acte N°)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn-văn-Lân
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Trai
Sauh ngày nào (Date de naissance)	Le 26 Octobre 1936
Sauh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Maternité Điều-Hòa
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn-văn-Vân
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Instituteur
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quê-Sch (Hytho)
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê-nguyệt-Hai
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Ménagère
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quê-Sch (Hytho)
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	1er degré

~~Bản-Người~~

Chúng tôi,
(Nous)

~~Đình-Tướng~~

Chánh-án Toà
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

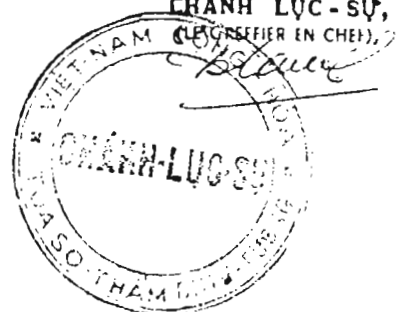
HYTHO, ngày 10 - 1 - 1966

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bốn chánh,
(Pour extrait conforme),

HYTHO, ngày 10 - 1 - 1966

CHÁNH-LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)



NĂM 1936
(Année)

SỐ HIỆU 1502
(Acte N°)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn-văn-Lân
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Trái
Sauh ngày nào (Date de naissance)	Le 26 Octobre 1936
Sauh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Maternité Miêu-Hoa
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn-văn-Vân
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Instituteur
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quê-Sơn (Hytho)
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê-nguyệt-Hai
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Ménagère
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Quê-Sơn (Hytho)
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang ce femme mariée)	1er degré

Định-Tướng

Chúng tôi, _____
(Nous)

Chánh-án Toà _____
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông _____
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

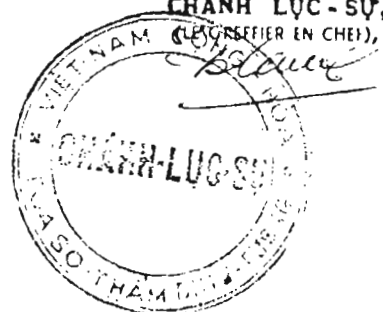
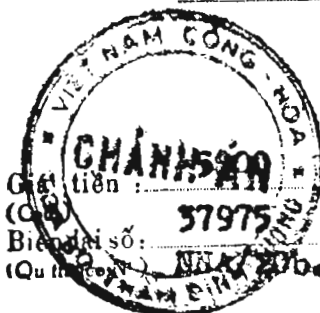
HYTHO, ngày 10 - 1 - 1966

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme),

HYTHO, ngày 10 - 1 - 1966

CHÁNH-LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
(République du Viêt-Nam)

TÒA SƠ-THẨM

PHÒNG LỤC-SỰ

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM BẠCLIEU

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH làng Phước-long

(Extrait du registre des actes de naissance)

tỉnh Bạc Liêu

(NAM-PHẦN)

(Sud Viêt Nam)

NĂM 1943

(Année)

SỐ HIỆU 72

(Acte No)

Giấy báo hôn-
thủ số 10 ngày
30-3-1965 của
xã An-hội (Kiến
Hoà), cô Huỳnh-
kim-Thoa, sinh
ngày 15-4-1943
tại xã Phước-
long (Bạc Liêu)
con của Huỳnh-
văn-Chiêu và
Lâm-thị-Trâm,
đã lập hôn-thủ
số 10 ngày 30-
1-1965 tại xã
An-hội với Ông
Nguyễn-văn-Lân
sinh ngày 26-10-
1936 tại Diêu-
hoa (Mỹ-Tho),
con của Ông
Nguyễn-văn-Vân
và của bà Lê-
nguyệt-Hai.
Trích cước y,

Bạc Liêu, ngày
17/2/1967

Chánh Lục-Sự,
(án ký Ngô-văn-La)

Tên, họ đứa con nít
(Nom et prénom de l'enfant)

Nam, nữ
(Sexe de l'enfant)

Sinh ngày nào
(Date de naissance)

Sinh tại chỗ nào
(Lieu de naissance)

Tên, họ cha
(Nom et prénom du père)

Cha làm nghề gì
(Sa profession)

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Tên, họ mẹ
(Nom et prénom de la mère)

Mẹ làm nghề gì
(Sa profession)

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Vợ chánh hay thứ
(Son rang de femme mariée)

HUỲNH - KIM - THOA

NỮ

15 Avril 1943

Phước-long

Huỳnh-văn-Chiêu

Làm ruộng

An-thành (Ben-tro)

Lâm-thị-Trâm

Làm ruộng

An-thành (Ben-tro)

Vợ chánh



Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

THĂNG,

Giá tiền:

15.

(Coût)

Biên-lai số

(Quittance no)



ngày 11/9/ 197 2

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GERFFIER EN CHEF)

Ngô-văn-La

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
(République du Việt-Nam)

TÒA SƠ-THẨM

PHÒNG LỤC-SỰ

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM BACLIÊU

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH làng Phước-long

(Extrait du registre des actes de naissance)

tỉnh Bac Liêu

(NAM-PHẦN)

(Sud Việt Nam)

NĂM 1943

(Année)

SỐ HIỆU 72

(Acte No)

Giấy báo hôn-
thủ số 10 ngày
30-3-1965 của
xã An-hội (Kiến
Hoà), cô Huỳnh-
kính-Tròa, sinh
ngày 15-4-1943
tại xã Phước-
long (Bạc Liêu)
con của Huỳnh-
văn-Chiêu và
Lâm-thị-Trần,
đã lập hôn-thủ
số 10 ngày 30-
1-1965 tại xã
An-hội với ông
Nguyễn-văn-Lân
sinh ngày 26-10-
1936 tại Diêu-
hoa (Mỹ-Tho),
con của ông
Nguyễn-văn-Vân
và của bà Lê-
nguyệt-Tại.
Trích cước y,

Bac Liêu, ngày
17/2/1967

Chánh Lục-Sự,
(án ký Ngô-văn-Ta)

Tên, họ đứa con nít
(Nom et prénom de l'enfant)

Nam, nữ
(Sexe de l'enfant)

Sauh ngày nào
(Date de naissance)

Sinh tại chỗ nào
(Lieu de naissance)

Tên, họ cha
(Nom et prénom du père)

Cha làm nghề gì
(Sa profession)

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Tên, họ mẹ
(Nom et prénom de la mère)

Mẹ làm nghề gì
(Sa profession)

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Vợ chánh hay thứ
(Son rang de femme mariée)

HUỲNH - KÍNH - TRÒA

NỮ

15 Avril 1943

Phước-long

Huỳnh-văn-Chiêu

Làm ruộng

An-thành (Hơn-tro)

Lâm-thị-Trần

Làm ruộng

An-thành (Hơn-tro)

Vợ chánh



Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme)

THÁNG, Tháng

Giá tiền: 15.

(Coût)

Biên-lai số _____
(Quittance no)



ngày 11/9/ 197 2

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Ngô-văn-Ta

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

KINH-HOÀ

QUẬN: Bắc-giang

XÃ: An-hội

Số hiệu 10

*

TRÍCH - LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THỨ

Tên họ người chồng Nguyễn-văn-Lân

nghề - nghiệp Công-vụ Công-chánh

sinh ngày 26 tháng 10 năm 1936

tại Bắc-biên (Kỳ-tho)

cư - sở tại 4 An-hội (Kien-sơn)

tạm - trú tại /

Tên, họ cha chồng Nguyễn-văn-Vân 55 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Lê-nguyệt-Mai

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Huỳnh-kim-Thoa

nghề - nghiệp Giáo-viên

sinh ngày 15 tháng 4 năm 1943

tại Huế-long (Ba-nghĩa)

cư - sở tại Thành Mỹ-Tây Gò-vap (Gia-nghĩa)

tạm - trú tại /

Tên, họ cha vợ Huỳnh-văn-Chiến (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Lê-thị-Trần

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới 01 tháng 2 năm 1965

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế / /

ngày / tháng / năm /

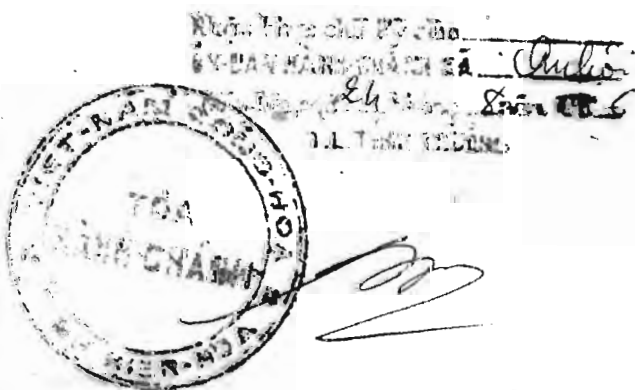
tại / / /

Trích y bốn chánh

An-hội ngày 21 tháng 8 năm 1965

viên-chức Hộ-tịch.

Chợ lịch U.B. H.O. và



NGUYỄN VĂN BÚC



Đoàn Văn Hải

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

QUẬN:

XÃ:

Số hiệu



TRÍCH - LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng

nghề - nghiệp

sinh ngày

tháng

năm

tại

cư - sở tại

tạm - trú tại

Tên, họ cha chồng

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ

nghề - nghiệp

sinh ngày

tháng

năm

tại

cư - sở tại

tạm - trú tại

Tên, họ cha vợ

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế

ngày

tháng

năm

tại

Trích y bốn chánh

viên-chức Hộ-tịch.



NGUYỄN-VĂN-BÚC



Đoàn-cầm-Hỏi

ĐỒ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN nhứt

HỘ-TỊCH

Số hiệu: 656

★

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai (1972)



Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN THỊ ANH THƯ
Phái	Nữ
Ngày sanh	Mười lăm tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai ; 10 giờ.
Nơi sanh.	Saigon, đường đường Grall
Tên, họ người Cha. . . .	Nguyễn-văn-Lân
Tuổi	36
Nghề-nghiệp.	công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon, 245/31 Võ-Tánh
Tên, họ người Mẹ	Huỳnh-kim-Thoa
Tuổi	29
Nghề-nghiệp	công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon, 245/31 Võ-Tánh
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 18 tháng 2 năm 1972.

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

VS/IO

Saigon, ngày 21 tháng 2 năm 1972

ST. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN nhứt

Phó Quận-Trưởng,

1972

ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN Nhứt

H Ộ - T Ị C H

Số hiệu: 656

★

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai (1972)



Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN THỊ ANH THƯ
Phái	NỮ
Ngày sanh	mười lăm tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai ; 10 giờ.
Nơi sanh	Saigon, đường đường Grall
Tên, họ người Cha	Nguyễn-văn-Lân
Tuổi	36
Nghề-nghiệp	công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon, 245/31 Võ-Tánh
Tên, họ người Mẹ	Huỳnh-kim-Thoa
Tuổi	29
Nghề-nghiệp	công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon, 245/31 Võ-Tánh
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 10 tháng 2 năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH:

Vs/10

Saigon, ngày 21 tháng 2 năm 1972

TR. QUẢN TRƯỞNG QUẬN Nhứt

Phó Quận-Trưởng,

1972

FM: LANG NGUYEN

FORT WORTH, TX 76115



TO: HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIETNAM
PO. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205

MAY 2 4 1990

BỘ TƯ CẢM HO SỞ CHO TƯ -
NHAN: NGUYEN-VAN -
LAN

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~ 6/4/90